

Số: 18/2026/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trịnh Văn L và chị Bùi Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trịnh Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trịnh Văn L; địa chỉ: Thôn K, xã A, thành phố Hải Phòng.

Chị Bùi Thị L; địa chỉ: Thôn K, xã A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn L và chị Bùi Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Văn L và chị Bùi Thị L có 02 con chung là Trịnh Anh T, sinh ngày 24/7/2014 và Trịnh Tuyết V, sinh ngày 01/4/2019. Hai bên thỏa thuận, thống nhất giao 02 con chung là Trịnh Anh T và Trịnh Tuyết V cho chị Bùi Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Văn L và chị Bùi Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 2 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND xã A, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 14/2014, Quyền số 01/2014);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh